TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 18/11 /2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Thân Văn Hàm.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông: Điêu Văn Sáng
Bà: Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại nhà văn hóa bản Na Ka, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST-HS, ngày 13/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 06/11/2020 đối với bị cáo:

Phạm Hữu T (tên gọi khác: không); sinh năm 1970. Nơi ĐKHKTT: bản NK, xã LN, thị xã ML, tỉnh ĐB. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phạm Hữu Tr đã chết, con bà: Điêu Thị Th đã chết; bị cáo có vợ Điêu Thị Đ - sinh năm 1972; Bị cáo có 01 con 11 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/8/2020 bị cáo Phạm Hữu T đi bộ từ nhà thuộc bản NK, xã LN, thị xã ML lên đường Quốc lộ 142 và đi nhờ xe máy vào trong khu vực bản L, xã LN, thị xã ML, đến nơi bị cáo xuống xe không đi nhờ

nữa. Bị cáo đi bộ vào bản PC, xã MT, huyện MC thì bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc thái không biết tên tuổi địa chỉ khoảng 40 tuổi. Bị cáo đã mua của người đàn ông này một gói ma túy với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi bộ quay về thị xã ML, khi đi đến bản L, xã LN, thị xã ML thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine là vật chứng của vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 26/8/2020; Xác định số Heroine thu giữ của Phạm Hữu T có khối lượng là 0,25g (*Trích 0,08 gam gửi giám định)*.

Tại bản kết luận giám định số 822/GĐ-PC09 ngày 05/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Phạm Hữu T là ma túy loại Heroine khối lượng 0,25g. (*Không hoàn lại mẫu vật sau giám định)*. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, SST: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSML ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,17g Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

Bị cáo Phạm Hữu T tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn

diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi vi phạm của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như sau: Bị cáo thừa nhận ngày 26/8/2020 có mua 01gói Heroine của người đàn ông không quen biết ở bản PC, xã MT, huyện MC, tỉnh ĐB với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được Heroine bị cáo đem về nhà khi đi đến bản L, xã LN, thị xã ML thì bị Công an phát hiện bắt thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hữu T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bị cáo tàng trữ 0,25g Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo được coi là phạm tội nghiêm trọng. Do đó bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay truy tố, kết luận phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn chính xác, có căn cứ đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy chưa bị Tòa án xét xử lần nào, chưa bị cơ quan, người có thẩm quyền bị xử phạt hành chính lần nào. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài

liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm là có cơ sở HĐXX cần chấp nhận.

Từ những phân tích đánh giá về hành vi vi phạm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân động cơ mục đích của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. 0,25 gam Heroine thu giữ của Phạm Hữu Thư đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,17 gam Heroine là vật chứng của vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại bản PC, xã MT, huyện MC, tỉnh Đb. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay chưa xác minh được nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 16 (*Mười sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2020.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn Công an thị xã Mường Lay được dán kín các mép lại mặt trước phần kính gửi ghi. Vật chứng vụ Phạm Hữu T sinh năm 1970 tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị Công an thị xã Mường Lay bắt ngày 26/8/2020 tại khu vực bản Ló xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Khối lượng VC: 0,17g (không phẩy mười bẩy gam). Mặt sau các mép được dán kín đè trên các mép có chữ ký, họ tên của: Nguyễn Hải Trung, Lù Văn Hùng, Nguyễn Ngọc Kiên, Khoàng Văn Nhiên, Phạm Hữu Thư cùng 03(ba) hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Mường Lay. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 14/10/2020)*

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra Công an thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Mường Lay;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký đóng dấu)

Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân: **Thẩm phán**

1 **2** **Chủ tọa phiên tòa**